



**Trường St. Mary Nhật Bản**

**Yêu cầu ứng dụng**

# **St. Mary**

**TRƯỜNG NHẬT BẢN**

**Trường St. Mary Nhật Bản**

**Tokyo Cục xuất nhập cảnh khu vực đã được lựa chọn các trường phù hợp  
Giáo dục, Văn hóa, trường học Thể thao, Khoa học và Công nghệ Bộ giáo trình chuẩn bị đã được chỉ định  
(Foundation) Hiệp hội Xúc tiến Giáo dục Ngôn ngữ Nhật Bản công nhận**

Yubinbango320-0811 Utsunomiya đường phố chính, Tochigi Prefecture 4-2-10

Tel: +81 (28) 627-9211

Fax: +81 (28) 627-9219

URL: <http://www.iac.or.jp/stmary>

E-mail: [stmary@iac.or.jp](mailto:stmary@iac.or.jp)

270316

**Điều kiện nộp đơn:**

1. Rằng nó đã nhận được sự giáo dục của hơn 12 năm trong cả nước. (Nếu năm giáo dục dựa trên hệ thống giáo dục của đất nước là ít hơn 12 năm, nó có thể được chấp nhận trong các khóa học chương trình đào tạo chuẩn bị)
2. rằng đã nhận được giáo dục Nhật Bản trong hơn 150 giờ.
3. Trong trường hợp tái ứng dụng xin vui lòng cung cấp tại thời điểm nộp đơn.
4. Nhà trường đã thông qua nội trú, bạn sẽ được yêu cầu ký túc xá đầu tiên nửa năm.

**Thủ tục đơn :**

Phí đăng ký 22.000 yen trả trước

Tuyển sinh (tình nguyện viên hoặc đại lý ⇒ trường)



Kỳ thi tuyển sinh và phỏng vấn (tại chỗ hoặc qua điện thoại hoặc Internet)  
↓  
Thông báo kết quả xét nghiệm



xem xét tài liệu  
↓  
Ứng dụng chứng nhận đủ điều kiện học sinh (học ⇒ Văn phòng xuất nhập cảnh Tokyo)



Sinh viên đủ điều kiện kết quả chứng nhận thông báo từ Cục Nhập cư khu vực Tokyo  
↓  
Nhà trường ⇒ tình nguyện viên hoặc đại lý



Phí tham thanh toán (người nộp đơn ⇒ học hoặc đại lý)



Vé tham quan, học phí và thanh toán các chi phí khác (tình nguyện viên ⇒ trường)



**Các tình nguyện viên sẵn sàng hộ chiếu**

Certificate of Eligibility và nhập học tàu (người nộp đơn ⇒ học hoặc đại lý)



Visa sinh viên (TNV ⇒ Đại sứ quán Nhật Bản ở nước ngoài hoặc lãnh sự)



Các tình nguyện viên tham quan đến Nhật Bản ⇒ sự ghi tên sinh viên vào sổ

Nếu Matomare một số lượng nhất định, bạn đón khách tại sân bay đến ngày và thời gian mà nhà trường đã được chỉ định (có tính phí)

# Khóa học dự bị

## 1. Thời gian áp dụng

thời gian nhập học	Kế hoạch ứng dụng kỳ hình thức chấp nhận (vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết thêm thông tin trực tiếp)
tháng giêng	1 tháng bảy - 15 tháng 9 ngày
tháng tư	1 Tháng Chín - 15 tháng 11,
tháng bảy	1 Tháng một - 15 Tháng ba
tháng mười	01 Tháng Ba 2006 đến tháng 10,

## 2. Thời gian tuyển sinh

thời gian nhập học	Thời gian tuyển sinh	Hiện trường
tháng giêng	Tháng Một-Tháng Ba năm sau	3 tháng 1 năm
tháng tư	Tháng Tư đến tháng Yokuyokunen	2 năm
tháng bảy	Tháng Bảy-Yokuyokunen tháng	9 tháng 1 năm
tháng mười	Tháng mười Yokuyokunen tháng	6 tháng 1 năm

## 3. Học phí và tuyển sinh

### I Học phí, lệ phí

① phí đăng ký	22.000 yên (chỉ năm đầu tiên)
② Phí vào cửa	60.000 yên (chỉ năm đầu tiên)
③ chi phí thiết bị	68.000 yên (chỉ năm đầu tiên)
④ học phí	600.000 yen (một năm)
⑤ Chi phí Dịch vụ gia sư	10,000 yen
Tổng số tiền	760,000 yen

**Chuẩn bị các khóa học chương trình giảng dạy Học phí, lệ phí****Thời gian tuyển sinh**

Thời gian tuyển sinh	Thời gian tuyển sinh	Thời gian tuyển sinh
tháng tư	Tháng Tư-Tháng Ba năm sau	2 năm
tháng mười	Tháng Mười-Tháng ba	6 tháng 1 năm

**Học phí, lệ phí**

① lệ phí nộp đơn	22.000 yên (chỉ năm đầu tiên)
② Phí vào cửa	60.000 yên (chỉ năm đầu tiên)
③ chi phí thiết bị	68.000 yên (năm đầu tiên chỉ)
④ học phí	702.500 yen (1 năm)
⑤ Chi phí hoạt động ngoại khóa	10.000 yen
Tổng số tiền	862.500 yen

\* Chuẩn bị các khóa học chương trình giảng dạy chỉ, học phí năm thứ hai sẽ là 600.000 yen.

**ký túc xá****Phòng riêng (phòng đơn)**

① thuê	324.000 yen	54.000 yen / tháng × 6 tháng
② chi phí ký túc xá	25.000 yen	Năm đầu tiên chỉ
③ bảo hiểm nhà	20.000 yen	2 năm
Tổng số tiền	369.000 yen	

\* Vui lòng tham khảo như một hướng dẫn liên quan đến việc áp dụng trên kỳ hình thức chấp nhận. Vui lòng liên hệ chúng tôi trước để trực tiếp cho nhà trường là khi nó là người nộp đơn.

\* Số tiền trên là toàn bộ học phí và chi phí của năm đầu tiên. Lệ phí ký túc xá không được bao gồm.

Học phí cho năm thứ hai là khác nhau trong suốt thời gian ghi danh. Bạn sẽ được thanh toán vào cuối năm đầu tiên.

(Ví dụ: Trong trường hợp tuyển sinh vào tháng 1, thời hạn ghi danh là 1 năm và 3 tháng. Vui lòng thanh toán 760.000 yên tại thời điểm đăng ký và đóng học phí trong 3 tháng vào cuối năm đầu tiên. Học phí trong 3 tháng: 600.000 yên 12 tháng × 3 tháng = 150.000 yên)

\* Nếu bạn không áp dụng cho một giấy chứng nhận đủ điều kiện sau khi nộp đơn xin của bạn vào phòng nhập cư Tokyo, chúng tôi sẽ không hoàn lại bất kỳ khoản phí mà bạn đã trả tiên.

\* Nếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp và sinh viên hủy bỏ việc học ở nước ngoài một cách thuận tiện hoặc nếu việc thi cử tại đại sứ quán địa phương bị từ chối, phí tuyển chọn, phí đăng ký, phí thiết bị, ký túc xá Chúng tôi sẽ hoàn trả phần không bao gồm các chi phí linh tinh.

## II ký túc xá

150 thuê	150.000 yen	25.000 yen / tháng × 6 tháng
② chi phí ký túc xá	25.000 yen	Năm đầu tiên chi
④ bảo hiểm nhà	20.000 yen	2 năm
⑤ futon	20.000 yen	chi phí thực tế
tổng	215.000 yen	Nửa năm đầu tiên

\* Viện này sẽ rất vui khi ký túc xá đầu tiên nửa năm trong tuyên sinh tất cả các nguyên tắc.

\* Số tiền trên được nội trú phí 6 tháng kể từ ngày ghi danh. ( I ) Xin vui lòng trả tất cả cùng một lúc cùng với học phí và những thứ tương tự.

(760.000 yen Tasu215,000 yên = 975.000 yên)

\* Ký túc xá là phòng chung có hai người trở lên.

\* Các mức giá trên không bao gồm các chi phí tiện ích. Các khoản phí tiện ích sẽ được tính một cách riêng biệt trên cơ sở hàng tháng.

## III phương pháp chuyển tiền

Ngoại tệ (ngoại tệ)	Yên (JPY)
Tên đích chuyển giao (Tên người thụ hưởng của)	Tổng thống St. Mary Trường Nhật Misa Kuroiwa (Trường St. Mary Nhật Bản)
Cảng đích chuyển giao (người hưởng lợi của A / C No.)	Tiết kiệm 3456900 (No. 3456900)
Chuyển Tên ngân hàng (Tên của Ngân hàng)	Chi nhánh Ngân hàng Ashikaga Utsunomiya Chuo (Bank of Ashikaga, Utsunomiya-chuou chi nhánh)
Địa chỉ Ngân hàng (Địa chỉ của Ngân hàng)	Yubinbango320-0811 Utsunomiya đường phố chính, Tochigi Prefecture 1-4-16 (1-4-16, Odori Utsunomiya Thành phố 320-0811)
Mã Swift (trung gian)	SWIFT CODE: ASIKJPJT
Tên kiều hối của người (Tên Người gửi tiền của)	Số người nộp đơn (số ứng dụng)
Số điện thoại ngân hàng (Điện thoại số của Ngân hàng)	+81 (28) so với 622 trên 7131

\* Dịch phí cho người làm đơn dịch cần thiết sẽ được tính riêng rẽ 10.000 yen.

\* Xin vui lòng chịu phí chuyển tiền của người nộp đơn.

Nếu có sự khác biệt giữa số tiền được lập hóa đơn và số tiền nhận được, chúng tôi sẽ tính khoản chênh lệch sau khi đăng ký.

# Hồ sơ dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển nơi sinh của người nộp đơn, thay đổi tùy theo nhà tài trợ tài chính như vậy, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết thêm thông tin về trường chúng tôi.

Nhà tài trợ	tài liệu cần thiết
Người thân ở nước ngoài tài trợ là	I + IIA
Nhà tài trợ là Nhật Bản thân	I + IIB

## I. Tài liệu ứng trong người để chuẩn bị

tài liệu cần thiết	bản dịch tiếng Nhật đính	Các chú thích
① mẫu đơn * Địa chỉ để mô tả địa chỉ trên thẻ hoặc gia đình đăng ký của cư dân Rukoto. * Nơi sinh từ thành phố, các mục khác không được viết tắt là địa chỉ - số Nó được mô tả một cách chi tiết.		Trùng mẫu quy định (Mẫu 1-1) Autograph của người nộp đơn Cụ thể, điền để không có không gian.
② sơ yếu lý lịch * Nơi sinh từ thành phố, các mục khác không được viết tắt là địa chỉ - số Nó được mô tả một cách chi tiết. * Nếu người nộp đơn là một sinh viên sẽ điền thông tin vào ngày tốt nghiệp, Nó được sửa lại sau khi tốt nghiệp.		Trùng mẫu quy định (Mẫu 1-2) Autograph của người nộp đơn Cụ thể, điền để không có không gian.
③ Nhật lý do sổ tay học * Nó được mô tả chi tiết càng tốt. * Kế hoạch khóa học sau khi tốt nghiệp, cụ thể bao gồm tên trường hy vọng đi Nó được mô tả cách.	nhu cầu	Trùng mẫu quy định (Mẫu 1-3) Autograph của người nộp đơn Cụ thể, điền để không có không gian.
④ ảnh (cao 4cm × chiều rộng 3cm)		Ba màu Mubo trán trong tháng chụp Ảnh. Điền vào tên và ngày tháng năm sinh của người nộp đơn ở mặt sau.
⑤ Diploma gốc * Trộn chung kết bằng tốt nghiệp alma mater	nhu cầu	Nếu người nộp đơn là một học sinh, sinh viên giấy chứng nhận nếu Ku là cần thiết Giấy chứng nhận tốt nghiệp
⑥ Các alma mater cuối cùng của giấy chứng nhận hiệu suất ban đầu * Những người cuối cùng alma mater ban hành (tất cả các lớp min)	nhu cầu	Các tình nguyện viên trong trường hợp của một sinh viên, đến thời điểm hiện tại Giấy chứng nhận hiệu suất.
⑦ Giấy chứng nhận lịch sử học Nhật Bản * Có thể để mô tả tỷ lệ tham dự và tổng thời gian học tập. (Mô tả chi tiết càng nhiều càng tốt, tổng thời gian học là 150 giờ Đó là lớn hơn hoặc bằng.)	nhu cầu	Những người trong trường học Nhật Bản đã ban hành 6 tháng

⑧ Giấy chứng nhận thành thạo tiếng Nhật * Thành thạo tiếng Nhật thử nghiệm N5 cấp hoặc tương đương của Noh Nhật Bản Đó là mong muốn có một lực lượng.	nhu cầu	J-kiểm tra, NAT-kiểm tra, Top-J thành thạo tiếng Nhật  Một trong những bản sao Giấy chứng nhận lộ trình qua các thử nghiệm, vv
⑨ Residence (đăng ký gia đình), bản sao CMND * Đó có là một mô tả của cả gia đình. Đây là địa chỉ được nêu trong * resume. * Bản sao hai mặt của chứng minh nhân dân		tòa thị chính
⑩ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng của mình * Nếu bạn đang làm việc tại thời điểm nộp đơn.	nhu cầu	Những người trong văn phòng ban hành sáu tháng
⑪ bản sao hộ chiếu * Nếu bạn có ít thời điểm nộp đơn.		Tên, ảnh, bản sao của trang, chẳng hạn như một số hộ chiếu. Nếu trong quá khứ có một lịch sử đi lại, đi trú Stan Bản sao của tất cả các trang của thất bại.

#### **IIA. Văn bản tài trợ được chuẩn bị (trong trường hợp của người thân ở nước ngoài)**

<b>tài liệu cần thiết</b>	<b>bản dịch tiếng Nhật đính kèm</b>	<b>Các chú thích</b>
1 Bản Tuyên Bó Hỗ trợ tài chính * Sinh viên tương lai của ứng viên. Các nhà tài trợ, nguyên tắc Đó là người thân của sinh viên tương lai. * Các chi phí sinh hoạt là một tháng khoảng 70.000 yên trở lên là một phương châm. * Địa chỉ mô tả các địa chỉ cư trú (đăng ký gia đình).	nhu cầu	Trường mẫu quy định (Mẫu 2-1)  Autograph của nhà tài trợ trong người  Cụ thể, điền để không có không gian. Niêm phong hoặc dấu hiệu của nó.
2 Tài liệu để chứng minh mối quan hệ giữa nhà tài trợ và người nộp đơn * Địa chỉ được mô tả trong sơ yếu lý lịch và hỗ trợ tài chính của Tuyên bố ứng viên Mô tả địa chỉ.	nhu cầu	
3 Giấy chứng nhận việc làm * Liệt kê tên công ty, địa chỉ, số điện thoại, số fax. * Đại diện (Chủ tịch hoặc công ty) đánh dấu hoặc dấu	nhu cầu	Những người trong văn phòng ban hành sáu tháng
4 giấy chứng nhận thu nhập * Quá khứ 3 năm * Yêu cầu những mô tả chi tiết.	nhu cầu	Những người trong văn phòng ban hành sáu tháng
5 Residence (đăng ký gia đình) * Đó có một mô tả về các vấn đề cả gia đình. Đây là địa chỉ được nêu trong * resume.		

⑥ Giấy chứng nhận số dư ngân hàng và bản sao sổ tiết kiệm * Phần bạn sẽ nhìn thấy điều kiện giao dịch gần nhất		Tài trợ chính tên của tài khoản ngân hàng
⑦ Giấy phép kinh doanh (bản sao) * Nếu nhà tài trợ được tự làm chủ	nhu cầu	Nếu bạn gửi một giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận việc làm
⑧ Chứng chỉ thuế * Ba năm trở lại đây	nhu cầu	Vấn đề 6 tháng trong của sự vật.

## II.B. Văn bản tài trợ được chuẩn bị (trong trường hợp người thân Nhật Bản)

tài liệu cần thiết	Các chú thích
① Bản Tuyên Bố Hỗ trợ tài chính * Sinh viên tương lai của ứng viên. Đó là trong gia đình hoặc người thân là một nhà tài trợ. * Các chi phí sinh hoạt là một tháng khoảng 70.000 yên trở lên là một phương châm. * Địa chỉ được mô tả những gì cư trú (đã đăng ký gia đình).	Trường mẫu quy định (Mẫu 2-2) Autograph của nhà tài trợ trong người Cụ thể, điền để không có không gian. Niêm phong hoặc dấu hiệu của nó.
② Tài liệu để chứng minh mối quan hệ giữa nhà tài trợ và người nộp đơn * Địa chỉ mô tả địa chỉ như được mô tả trong sơ yếu lý lịch và hồ trợ tài chính của Tuyên bố ứng viên Để.	Những người trong ban hành 6 tháng
③ nhà ở * Đó có một mô tả về các vấn đề cả gia đình. Đây là địa chỉ được nêu trong * resume.	tòa thị chính Những người ít hơn ba tháng mà đã được ban hành tại Nhật Bản
④ Giấy tờ chứng thực Một bản sao của các trường hợp thẻ thường trú không có quốc tịch Nhật Bản hoặc thẻ đăng ký người nước ngoài	Những người ít hơn ba tháng mà đã được ban hành tại Nhật Bản
⑤ Giấy chứng nhận việc làm Những người lao động Một công ty ⇒ nơi sản sinh ra công nhân việc làm Một bản sao của tờ khai thuế ⇒ self-employed B với cơ quan thuế chấp nhận dấu (bản sao) Quản lý công ty C và giám đốc ⇒ đăng ký bản sao có chứng doanh nghiệp (bản gốc)	Những người ít hơn ba tháng mà đã được ban hành tại Nhật Bản
⑥ Giấy chứng nhận số dư tiền gửi * Những người ít hơn ba tháng sau khi công bố	Những người ít hơn ba tháng mà đã được ban hành tại Nhật Bản
⑦ giấy tờ chứng minh thuế * Ba năm trở lại đây	Những người ít hơn ba tháng mà đã được ban hành tại Nhật Bản

\* Trạng thái Hồ sơ dự tuyển cư trú, bởi vì nó liên quan trực tiếp đến việc phát hành visa, vui lòng điền chính xác để không có không gian.

\* Hồ sơ Vui lòng gửi những trong vòng 3 tháng kể từ ngày phát hành (trong vòng 6 tháng kể nước ngoài được cấp).

\* Định dạng trường quy định «Pledge» (Mẫu 3-1) trên đầu trang của điền vào tên của người nộp đơn và người bảo trợ, xin vui lòng gửi lại với nhau.

\* Nếu bạn có, ví dụ như thắc mắc, xin vui lòng liên hệ với nhà trường được mô tả trên trang bìa.

\* Nếu bản dịch tiếng Nhật không đi kèm với hoặc bị thiếu, Viện chúng tôi là đại diện cho bản dịch, sẽ phải trả một chi phí dịch ¥ 10,000.